TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-3-2018

"V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Thọ

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hải

2. Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 493/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn và nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1978.
Địa chỉ: Số nhà Q, tổ T, khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1973.
Địa chỉ: Số nhà Q, tổ T, khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có mặt và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Chị Nguyễn Thị Diễm H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm H và anh Nguyễn Thanh C kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 23/3/2005.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chồng không quan tâm đến vợ con, thường xuyên uống rượu, xem trọng bạn bè hơn gia đình. Ngoài ra, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung, không chia sẻ được buồn vui trong cuộc sống. Chị Nguyễn Thị Diễm H đã cho nhiều cơ hội sửa chữa nhưng anh Nguyễn Thanh C vẫn không thay đổi. Hiện tại vợ chồng sống chung một nhà nhưng không còn quan tâm nhau hơn ba năm nay. Nay chị Nguyễn Thị Diễm H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh C.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Nguyễn Quỳnh Bảo T, sinh ngày 06/01/2007 và Nguyễn Quỳnh Bảo N, sinh ngày 29/9/2013; hiện đang sống chung với vợ chồng. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Diễm H yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và yêu cầu anh Nguyễn Thanh C cấp dưỡng nuôi con với mức là 3.000.000đ cho mỗi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Diễm H tự nguyện rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Thanh C nhưng anh Nguyễn Thanh C vắng mặt không có lý do trong các lần được triệu tập và không có ý kiến đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Diễm H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là "Tranh chấp về ly hôn và nuôi con". Bị đơn anh Nguyễn Thanh C, có địa chỉ tại: Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với bị đơn Nguyễn Thanh C là Bị đơn đã được Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, không lý do. Căn cứ theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Thanh C.

[3] Xét quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh C và chị Nguyễn Thị Diễm H kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Cao Lãnh cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 23/3/2005 nên là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa anh Nguyễn Thanh C và chị Nguyễn Thị Diễm H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do anh Nguyễn Thanh C không quan tâm đến vợ con, thường xuyên uống rượu. Hiện tại mặc dù còn sống chung nhà nhưng vợ chồng không còn quan tâm và trong thời gian qua chồng không hàn gắn được tình cảm. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Thanh C và chị Nguyễn Thị Diễm H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Diễm H đối với anh Nguyễn Thanh C là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Nguyễn Thanh C và chị Nguyễn Thị Diễm H có 02 con chung tên Nguyễn Quỳnh Bảo T, sinh ngày 06/01/2007 và Nguyễn Quỳnh Bảo N, sinh ngày 29/9/2013, hiện nay đang sống chung với vợ chồng. Chị Nguyễn Thị Diễm H yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và yêu cầu anh Nguyễn Thanh C cấp dưỡng nuôi con với mức là 3.000.000đ cho mỗi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Nguyện vọng của cháu Nguyễn Quỳnh Bảo T là mong muốn được sống với mẹ.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong thời gian qua thì con chung sống cùng với anh Nguyễn Thanh C và chị Nguyễn Thị Diễm H. Tuy nhiên, theo nguyện vọng của cháu Nguyễn Quỳnh Bảo T là mong muốn được sống với mẹ. Mặt khác, anh Nguyễn Thanh C không có yêu cầu được nuôi con. Nên xét thấy việc chị Nguyễn Thị Diễm H yêu cầu được trực tiếp nuôi con là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

Theo khoản 1 điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 quy định: "*Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên…";* và theo khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở".*

Như vậy, hai bên có quyền thăm, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được cản trở.

[5] Cấp dưỡng: Xét thấy tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Diễm H rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên đình chỉ xét xử đối với yêu cầu.

[6] Về tài sản chung: Đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] Nợ chung: Không có.

[8] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Diễm H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình về ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều

147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Thanh C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Diễm H.

Chị Nguyễn Thị Diễm H được ly hôn với anh Nguyễn Thanh C .

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diễm H được tiếp tục nuôi hai con chung tên Nguyễn Quỳnh Bảo T, sinh ngày 06/01/2007 và Nguyễn Quỳnh Bảo N, sinh ngày 29/9/2013.

Hai bên có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đình chỉ xét xử yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Thị Diễm H.

Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Diễm H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00365 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

Anh Nguyễn Thanh C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Thời hạn kháng cáo của anh Nguyễn Thanh C được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hải – Nguyễn Kim Phụng **Nguyễn Phú Thọ**